

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG KẾT KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN: NIÊN KHÓA 2015 - 2018

Bậc đào tạo: Cao đẳng - Khóa 2015 (Tín chỉ)

S TT	KHỐI LỚP	SỐ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ (không xếp loại)
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		T.B.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém		
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1	15CD-ĐCN1	55		8	47	0	0.00	1	1.82	2	3.64	22	40.00	27	49.09	1	1.82	0	0.00	2
2	15CD-ĐCN2	54		11	43	1	1.85	3	5.56	4	7.41	15	27.78	27	50.00	1	1.85	0	0.00	3
3	15CD-ĐCN3	51		10	41	0	0.00	0	0.00	3	5.88	18	35.29	29	56.86	0	0.00	0	0.00	1
4	15CD-ĐCN4	53		9	44	0	0.00	0	0.00	5	9.43	13	24.53	29	54.72	2	3.77	0	0.00	4
5	15CD-ĐTCN1	41	1	6	35	0	0.00	1	2.44	5	12.20	17	41.46	17	41.46	1	2.44	0	0.00	0
6	15CD-TĐH1	38		14	24	0	0.00	1	2.63	4	10.53	15	39.47	16	42.11	1	2.63	0	0.00	1
7	15CD-ĐL1	49		18	31	0	0.00	1	2.04	2	4.08	32	65.31	12	24.49	2	4.08	0	0.00	0
8	15CD-DL2	50		15	35	0	0.00	0	0.00	2	4.00	15	30.00	24	48.00	2	4.00	0	0.00	7
9	15CD-CĐ1	51		9	42	0	0.00	0	0.00	3	5.88	26	50.98	21	41.18	0	0.00	0	0.00	1
10	15CD-CĐT1	51	1	11	40	0	0.00	1	1.96	7	13.73	28	54.90	13	25.49	1	1.96	0	0.00	1
11	15CD-CTM1	46		9	37	0	0.00	0	0.00	1	2.17	16	34.78	25	54.35	0	0.00	0	0.00	4
12	15CD-CTM2	42		11	31	0	0.00	0	0.00	3	7.14	7	16.67	30	71.43	2	4.76	0	0.00	0
13	15CD-CTM3	52	1	15	37	0	0.00	0	0.00	1	1.92	18	34.62	30	57.69	3	5.77	0	0.00	0
14	15CD-CTM4	50		12	38	0	0.00	1	2.00	1	2.00	13	26.00	28	56.00	4	8.00	0	0.00	3
15	15CD-CTM5	42		11	31	0	0.00	1	2.38	4	9.52	14	33.33	19	45.24	0	0.00	0	0.00	4
16	15CD-Ô1	49		13	36	0	0.00	0	0.00	10	20.41	32	65.31	5	10.20	1	2.04	0	0.00	1

S TT	KHỐI LỚP	SỐ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ (không xếp loại)
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		T.B.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém		
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
17	15CD-Ô2	48		8	40	0	0.00	1	2.08	7	14.58	23	47.92	13	27.08	1	2.08	0	0.00	3
18	15CD-Ô3	50	1	15	35	0	0.00	2	4.00	4	8.00	28	56.00	13	26.00	1	2.00	0	0.00	2
19	15CD-Ô4	41		9	32	0	0.00	0	0.00	2	4.88	30	73.17	7	17.07	0	0.00	0	0.00	2
20	15CD-Ô5	49		10	39	0	0.00	2	4.08	4	8.16	33	67.35	9	18.37	0	0.00	0	0.00	1
21	15CD-Ô6	50		12	38	0	0.00	1	2.00	3	6.00	28	56.00	12	24.00	0	0.00	0	0.00	6
22	15CD-MTT1	60	52	8	52	0	0.00	0	0.00	14	23.33	45	75.00	1	1.67	0	0.00	0	0.00	0
23	15CD-MTT2	56	50	14	42	0	0.00	1	1.79	14	25.00	37	66.07	1	1.79	0	0.00	0	0.00	3
24	15CD-TP1	44	3	11	33	0	0.00	1	2.27	5	11.36	16	36.36	19	43.18	1	2.27	0	0.00	2
25	15CD-TP2	43	2	13	30	0	0.00	0	0.00	4	9.30	12	27.91	24	55.81	1	2.33	0	0.00	2
26	15CD-TM1	41		18	23	0	0.00	0	0.00	1	2.44	12	29.27	26	63.41	2	4.88	0	0.00	0
27	15CD-TM2	25	1	11	14	0	0.00	0	0.00	2	8.00	6	24.00	12	48.00	2	8.00	0	0.00	3
28	15CD-TW	42	3	19	23	0	0.00	0	0.00	1	2.38	17	40.48	19	45.24	1	2.38	0	0.00	4
TỔNG		1323	115	330	993	1	0.08	18	1.36	118	8.92	588	44.44	508	38.40	30	2.27	0	0.00	60

* Ghi chú: Tổng số HSSV = 1323 SV. Trong đó có 60 SV không xếp loại. Lý do: Nghi học không đánh giá rèn luyện cá nhân

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 10 năm 2018

P.TRƯỞNG PHÒNG CTCT-HSSV



Hoàng Ngọc Cảnh

- Từ TB trở lên = 1233 93.20
- Yếu Kém = 30 2.27
- Không xếp loại = 60 4.54

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



* Đinh Hồng Minh